

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 - MÔN TOÁN

Phiếu số 2

I. TRẮC NGHIỆM : Chọn đáp án trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số thập phân 216, 803 đọc là:

- A. Hai mươi sáu phẩy tám trăm linh ba.
- B. Hai trăm mười sáu phẩy tám trăm linh ba.
- C. Hai trăm mười sáu phẩy tám không ba.
- D. Hai mươi sáu phẩy tám không ba.

Câu 2 : Số thập phân gồm có: Chín đơn vị, hai phần mười được viết là:

- A. $9\frac{20}{100}$
- B. 9,2
- C. $7\frac{2}{100}$
- D. 9,02

Câu 3: Chữ số 5 trong số thập phân 879,457 có giá trị là:

- A. $\frac{5}{100}$
- B. $\frac{5}{1000}$
- C. 50
- D. $\frac{5}{10}$

Câu 4 : Phân số $\frac{385}{10}$ được chuyển thành số thập phân nào dưới đây:

- A. 38,05
- B. 3,85
- C. 38,5
- D. 3,850

Câu 5: $\frac{3}{4}$ ha = ... m² ?

- A. 7500 m²
- B. 5000 m²
- C. 4000 m²
- D. 75 m²

Câu 6: Trong số thập phân 182,347 thì giá trị của chữ số 8 gấp giá trị của chữ số 4 số lần là:

- A. 2 lần
- B. 20 lần
- C. 200 lần
- D. 2000 lần

Câu 7: Dãy số thập phân nào dưới đây được viết theo thứ tự từ lớn đến bé?

- A. 7,685 ; 7,602 ; 7,7 ; 7,691.
- B. 45,18 ; 45,099 ; 45,15 ; 45,151.
- C. 132,9 ; 132,876 ; 132,869 ; 132,7.
- D. 12,01 ; 12,9 ; 12,08 ; 13.

Câu 8: Núi Phú Sĩ- một biểu tượng của đất nước Nhật Bản cao khoảng 3776 m so với mực nước biển. Núi Phú Sĩ cao khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?

- A. 3,776 km
- B. 37,76 km
- C. 0,3776 km
- D. 377,6 km

Câu 9: Tìm số tự nhiên x, biết : $47,12 < x < 48,05$

- A. 46
- B. 47
- C. 48
- D. 49

Câu 10 : Một người thợ may 35 bộ quần áo đồng phục hết 70 m vải. Hỏi nếu người thợ đó may 60 bộ quần áo đồng phục như thế thì cần số mét vải là:

- A. 1200m
- B. 1500m
- C. 170m
- D. 120m

II. TỰ LUẬN:

Câu 1.Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a) $45\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$

c) $3\text{km } 52\text{m} = \dots\dots\dots \text{km}$

b) $8 \text{ tạ } 2\text{kg} = \dots\dots\dots \text{yến}$

d) $9800\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{ha}$

Câu 2 . Để lát sàn một căn phòng hình chữ nhật có chiều dài 9m, chiều rộng 6m, người ta dùng các viên gạch hình vuông có cạnh 30cm. Hỏi để lát căn phòng đó cần phải dùng hết bao nhiêu viên gạch?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3 . Trung bình cộng số ki-lô-gam gạo của ba bao gạo là 45 kg. Bao thứ nhất có 38 kg gạo, bao thứ hai có 42 kg gạo. Hỏi bao thứ ba có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $125 \times 37 + 125 \times 63$

b) $48 \times 99 + 48$

c) $36 \times 62 + 72 \times 19$

.....

.....

.....

.....